

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH NINH BÌNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 92 /2024/QĐ-UBND

Ninh Bình, ngày 13 tháng 11 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Quy định thời hạn gửi báo cáo quyết toán ngân sách của các đơn vị dự toán và thời gian xét duyệt, thẩm định quyết toán ngân sách của cơ quan tài chính cho các đơn vị dự toán cấp I các cấp trên địa bàn tỉnh Ninh Bình

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NINH BÌNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 342/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 137/2017/TT-BTC ngày 25 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định xét duyệt, thẩm định, thông báo và tổng hợp quyết toán năm;

Căn cứ Nghị quyết số 20/2019/NQ-HĐND ngày 12 tháng 7 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định biểu mẫu và thời gian gửi báo cáo Kế hoạch tài chính 05 năm địa phương, Kế hoạch đầu tư công trung hạn 05 năm địa phương, Kế hoạch tài chính - ngân sách 03 năm địa phương, dự toán và phân bổ ngân sách địa phương, quyết toán ngân sách địa phương hằng năm; thời gian giao dự toán và thời hạn phê chuẩn quyết toán ngân sách địa phương các cấp tỉnh Ninh Bình;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 197/TTr-STC ngày 31 tháng 10 năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này quy định thời hạn gửi báo cáo quyết toán ngân sách của các đơn vị dự toán và thời gian xét duyệt, thẩm định quyết toán ngân sách của cơ quan tài chính cho các đơn vị dự toán cấp I các cấp trên địa bàn tỉnh Ninh Bình.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Sở Tài chính tỉnh Ninh Bình.
2. Phòng Tài chính - Kế hoạch các huyện, thành phố thuộc tỉnh Ninh Bình.
3. Các cơ quan nhà nước; tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội; đơn vị sự nghiệp công lập; tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp; tổ chức xã hội; tổ chức xã hội - nghề nghiệp và các tổ chức khác có sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Ninh Bình.
4. Các cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

Điều 3. Thời hạn gửi báo cáo quyết toán ngân sách của các đơn vị dự toán

1. Đối với đơn vị dự toán cấp I thuộc cấp tỉnh
 - a) Đơn vị dự toán cấp I thuộc cấp tỉnh đồng thời là đơn vị sử dụng ngân sách gửi báo cáo quyết toán ngân sách năm đến Sở Tài chính trước ngày 31 tháng 3 năm sau.
 - b) Đơn vị dự toán cấp I thuộc cấp tỉnh có đơn vị dự toán trực thuộc gửi báo cáo quyết toán ngân sách năm đến Sở Tài chính trước ngày 30 tháng 4 năm sau.
2. Đối với đơn vị dự toán cấp I thuộc cấp huyện
 - a) Đơn vị dự toán cấp I thuộc cấp huyện đồng thời là đơn vị sử dụng ngân sách gửi báo cáo quyết toán ngân sách năm đến Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện, thành phố trước ngày 10 tháng 3 năm sau.
 - b) Đơn vị dự toán cấp I thuộc cấp huyện có đơn vị dự toán trực thuộc gửi báo cáo quyết toán ngân sách năm đến Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện, thành phố trước ngày 15 tháng 3 năm sau.

3. Đối với đơn vị dự toán trực thuộc đơn vị dự toán cấp I

Đơn vị dự toán cấp I (thuộc cấp tỉnh, cấp huyện) có đơn vị dự toán trực thuộc quy định thời hạn gửi báo cáo quyết toán ngân sách năm của đơn vị dự toán trực thuộc nhưng phải đảm bảo thời hạn gửi báo cáo quyết toán ngân sách năm cho cơ quan tài chính cùng cấp theo quy định tại điểm b khoản 1, điểm b khoản 2 Điều này.

Điều 4. Thời gian xét duyệt, thẩm định quyết toán ngân sách của cơ quan tài chính cho các đơn vị dự toán cấp I các cấp

1. Sở Tài chính có trách nhiệm xét duyệt, thẩm định quyết toán ngân sách năm đối với đơn vị dự toán cấp I cùng cấp, thời gian hoàn thành trước ngày 30 tháng 6 năm sau.
2. Phòng Tài chính - Kế hoạch các huyện, thành phố có trách nhiệm xét duyệt, thẩm định quyết toán ngân sách năm đối với đơn vị dự toán cấp I cùng cấp, thời gian hoàn thành trước ngày 20 tháng 4 năm sau.

Điều 5. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 25 tháng 11 năm 2024.

Điều 6. Tổ chức thực hiện

1. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các sở; Thủ trưởng các ban, ngành, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các đoàn thể; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

2. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị kịp thời phản ánh về Sở Tài chính để báo cáo, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp. /aa

Nơi nhận:

- Như khoản 1 Điều 6;
 - Cục Kiểm tra VBQPPL - Bộ Tư pháp;
 - Vụ Pháp chế - Bộ Tài chính;
 - Thường trực HĐND tỉnh;
 - Lãnh đạo UBND tỉnh;
 - Công Thông tin điện tử tỉnh;
 - Công báo tỉnh;
 - Lưu: VT, các VP.
- PTT_VP5_QĐUB

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

TRẦN SONG TÙNG



(Handwritten signature in blue ink)

Trần Song Tùng